

Số 992 /TB-QLCL

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2019

THÔNG BÁO

Kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về Phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 788/HD-QLCL ngày 17/10/2014 của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội về hướng dẫn tổ chức thực hiện kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc đối tượng quản lý của Chi cục QLCL Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản của cơ sở,

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo cho các cơ sở (tại phụ lục đính kèm) về kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP như sau:

1. Nội dung:

Kiểm tra kiến thức ATTP gồm hai phần: kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

2. Địa điểm:

Hội trường Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội, địa chỉ: số 143 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội.

3. Thời gian: 14h00', ngày 18 tháng 10 năm 2019 (thứ 6).

4. Phân công tổ chức thực hiện: có danh sách kèm theo.

5. Thu phí:

Yêu cầu tổ chức, cá nhân đăng ký hồ sơ nộp phí thẩm định xác nhận kiến thức ATTP tại Bộ phận một cửa của Chi cục trước ngày tổ chức kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Theo danh sách;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng chuyên môn, bộ phận;
- Website Chi cục;
- Lưu VT, QLCL.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Ngô Đình Loát

DANH SÁCH THAM GIA XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP NGÀY 18/10/2019

(Kèm theo Thông báo số: 992 /TB - QLCL ngày 16 /10/2019)

STT	Họ và tên	Nam /Nữ	Chứng minh thư nhân dân		
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp
I	Công ty TNHH DANNYGREEN - Địa điểm kinh doanh số 10 Số 100 Phố Đàm Quang Trung, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội				
1	Bùi Quang Quý	Nam	186690807	26/11/2005	CA. Tỉnh Nghệ An
2	Lưu Quang Linh	Nam	163448394	30/10/2014	CA. Tỉnh Nam Định
3	Hà Thị Huyền Trang	Nữ	040191001030	30/11/2018	Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
II	Địa điểm kinh doanh số 1 - Công ty TNHH phát triển thương mại và dịch vụ Năm Châu Số 7 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội				
4	Đỗ Thị Chiêm	Nữ	001188003058	03/4/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
5	Hoàng Ngọc Yến	Nữ	001182023401	25/7/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
6	Phạm Thị Thúy Quỳnh	Nữ	011726830	04/5/2005	CA. TP Hà Nội
7	Hoàng Tuấn Anh	Nam	019063000025	20/02/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
8	Nguyễn Tuấn Oanh	Nam	011186203	21/7/2012	CA. TP Hà Nội
III	Công ty TNHH thực phẩm Dosun Việt Nam Thôn Phú Diễn, xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, Hà Nội				
9	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	001181016717	02/12/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
10	Trần Thị Thanh Xuân	Nữ	036187005195	27/12/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

11	Bùi Văn Phóng	Nam	113518828	03/01/2017	CA. Tỉnh Hòa Bình
12	Nguyễn Văn Huy	Nam	001095010281	05/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
13	Bùi Văn Hùng	Nam	113672894	22/3/2013	CA. Tỉnh Hòa Bình
14	Quách Công Kết	Nam	113534066	12/9/2017	CA. Tỉnh Hòa Bình
15	Bùi Văn Mạnh	Nam	113672892	22/3/2013	CA. Tỉnh Hòa Bình
IV	Công ty TNHH thịt bò khô Xuân Hương Nhà số 19 ngách 18/27, ngõ 18, phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội				
16	Lê Thanh Hùng	Nam	001081024709	06/7/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
17	Bùi Xuân Trường	Nữ	013461622	12/10/2011	CA. TP Hà Nội
18	Vũ Thu Hiền	Nữ	013027695	26/12/2017	CA. TP Hà Nội
19	Lê Minh Huyền	Nữ	011629331	05/11/2007	CA. TP Hà Nội
20	Trần Trà My	Nữ	001182029106	26/10/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
21	Nguyễn Liên Hoa	Nữ	001177006626	10/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
22	Trịnh Thị Bích Ngọc	Nữ	024179000112	30/07/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
23	Trịnh Ngọc Điểm	Nam	162297452	19/03/2012	CA. TP Hà Nội
V	Công ty cổ phần nông nghiệp công nghệ cao Thăng Long Thôn Đoàn Kết, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội				
24	Phan Trung Kiên	Nam	111532568	04/8/2011	CA. TP Hà Nội
25	Lê Đình Bình	Nam	111602821	14/6/2012	CA. TP Hà Nội
26	Mai Thị Kim Oanh	Nữ	026179001511	08/7/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
VI	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Dũng Hà Số 30, ngõ 6 Phố Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội				
27	Nguyễn Văn Hùng	Nam	112518216	05/01/2013	CA. TP Hà Nội

VII	Công ty TNHH trái cây PINK Số 92G Ô Chợ Dừa, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội				
28	Hoàng Thu Nga	Nữ	022199005547	15/5/2019	Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
29	Trần Thị Vân	Nữ	004183000081	22/02/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
30	Lê Thị Bích Liên	Nữ	187847609	26/7/2019	CA. Tỉnh Nghệ An
31	Đào Thị Thu Hà	Nữ	101344338	15/5/2015	CA. Tỉnh Quảng Ninh
32	Nguyễn Thị Mai	Nữ	142868425	27/12/2014	CA. Tỉnh Hải Dương
VIII	Công ty cổ phần thủy sản Khu Vực 1 - Chi nhánh Hà Nội Số 116 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội				
33	Nguyễn Thành Phát	Nam	186630848	01/7/2013	CA. Tỉnh Nghệ An
34	Phạm Thị Huệ	Nữ	034180001062	23/6/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
35	Hà Đình Thoa	Nam	125172894	03/6/2004	CA. Tỉnh Bắc Ninh
36	Nguyễn Huyền Trang	Nữ	012851205	22/8/2009	CA. TP Hà Nội
37	Phan Đức Tiến	Nam	033085000711	07/9/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
38	Chu Thị Nga	Nữ	013165313	28/02/2009	CA. TP Hà Nội
39	Nguyễn Thị Minh Hiền	Nữ	011785706	16/10/2010	CA. TP Hà Nội
40	Trần Thị Nga	Nữ	012969884	17/5/2007	CA. TP Hà Nội
41	Đinh Thị Tuyết	Nữ	001188004983	02/10/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
42	Đào Lệ Ba	Nữ	011678556	18/8/2005	CA. TP Hà Nội
43	Nguyễn Thị Kết	Nữ	125091565	11/4/2017	CA. Tỉnh Bắc Ninh

IX	Công ty cổ phần thực phẩm Song Đạt				
	Chợ thôn 2+3, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, Hà Nội				
44	Dương Bạch Mai	Nữ	001173008435	21/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
45	Nguyễn Anh Thư	Nữ	001194004374	07/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
46	Trần Đình Sơn	Nam	172907935	19/7/2011	CA. Tỉnh Thanh Hóa
47	Nguyễn Tuấn Đạt	Nam	012717269	02/7/2011	CA. TP Hà Nội
48	Lã Minh Giang	Nam	010150039452	30/9/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
49	Nguyễn Bảo Minh	Nam	011625375	05/12/2002	CA. TP Hà Nội
50	Đàm Xuân Tới	Nam	001079005150	23/3/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
51	Nguyễn Văn Kiên	Nam	030077002065	01/11/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
52	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	001089015034	17/02/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
53	Hoàng Văn Huỳnh	Nam	030093001329	21/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
54	Nguyễn Văn Tổ	Nam	038080003049	17/11/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
55	Giang Xuân Tú	Nam	017475718	04/7/2013	CA. TP Hà Nội
56	Hồ Minh Tân	Nam	197268371	27/3/2008	CA. Tỉnh Quảng Trị
57	Nguyễn Tài Tuyên	Nam	036077000152	10/9/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
58	Vũ Trọng Hải	Nam	037087002884	27/9/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
59	Đinh Văn Vũ	Nam	012652254	22/8/2013	CA. TP Hà Nội

60	Lê Thị Linh	Nữ	174816053	02/7/2013	CA. Tỉnh Thanh Hóa
61	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	172908881	08/02/2011	CA. Tỉnh Thanh Hóa
62	Nguyễn Thị Hương	Nữ	037189000148	22/9/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
63	Trần Thị Thảo	Nữ	174825669	02/12/2014	CA. Tỉnh Thanh Hóa
64	Đỗ Thị Tình	Nữ	174829914	20/10/2015	CA. Tỉnh Thanh Hóa
65	Phạm Thị Dung	Nữ	172889492	26/8/2003	CA. Tỉnh Thanh Hóa
66	Trần Chiến Thắng	Nam	001089007279	28/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
67	Lê Hải Nam	Nam	038200014223	11/01/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
68	Hà Thị Hải	Nữ	174827637	17/4/2015	CA. Tỉnh Thanh Hóa
69	Hoàng Thị Thắm	Nữ	013148377	16/02/2009	CA. TP Hà Nội
70	Nguyễn Thị Nhâm	Nữ	111606502	23/10/2010	CA. TP Hà Nội
71	Lã Ngọc Sinh	Nam	013646119	08/6/2013	CA. TP Hà Nội
72	Lê Thị Mai Ly	Nữ	175073754	02/3/2016	CA. Tỉnh Thanh Hóa
73	Lã Văn Sang	Nam	001090013405	01/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
74	Hoàng Khắc Hoàng	Nam	001077002377	22/8/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
75	Trần Trọng Đạt	Nam	013166614	30/8/2012	CA. TP Hà Nội
76	Nguyễn Thị Phương Thúy	Nữ	001183004474	13/11/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
77	Phạm Duy Tùng	Nam	013103606	18/7/2008	CA. TP Hà Nội
78	Hoàng Thị Mai Thanh	Nữ	001184033800	17/5/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
79	Đỗ Quang Tạo	Nam	001088019335	18/9/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

80	Hà Thị Kim Vui	Nữ	038196002209	01/6/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	CA. Tỉnh Thanh Hóa
81	Đỗ Thị Hạnh	Nữ	173637262	15/02/2016		CA. Tỉnh Thanh Hóa
82	Vũ Văn Tuấn	Nam	111197957	30/5/2015		CA. TP Hà Nội
83	Lê Thị Diễm	Nữ	112376505	08/11/2006		CA. TP Hà Nội
84	Lê Thị Hiền	Nữ	038301018183	13/12/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	
85	Nguyễn Thị Chung	Nữ	001183015294	06/5/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	
86	Phạm Thị Hồng Hải	Nữ	001180003103	10/9/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	
87	Vi Văn Thu	Nam	034092002180	10/9/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	
88	Vũ Thị Nhung	Nữ	001187007117	04/02/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	
89	Hoàng Thị Thu Nhân	Nữ	024193000473	09/9/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	
90	Lê Thị Tinh	Nữ	082348168	31/12/2015		CA. Tỉnh Lạng Sơn

LỊCH PHÂN CÔNG
CÁN BỘ THAM GIA XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP NGÀY 18/10/2019
(Kèm theo Thông báo số 992 /TB-QLCL ngày 16/10/2019 của Chi cục Quản lý
chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Hà Nội)

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội phân công các đồng chí có tên sau tham gia tổ chức xác nhận kiến thức như sau:

1. Thành phần tham gia xác nhận kiến thức

STT	Người thực hiện	Nội dung công việc
1	Chử Thị Minh Phương	Quản lý, chỉ đạo buổi XNKT
2	Phòng Quản lý chất lượng	- Biên soạn đề thi; - Đánh số sơ đồ chỗ ngồi; - Sắp xếp vị trí chỗ ngồi theo sơ đồ; - Kiểm tra thông tin người xác nhận; - Phát đề thi; - Coi thi, thu bài
3	Vũ Thị Nga	- Phát đề thi; - Coi thi, thu bài
4	Nguyễn Thị Thúy Hằng	- Kiểm tra thông tin người xác nhận; - Coi thi;
5	Đặng Xuân Dung	- Bố trí hội trường, loa đài; - Coi thi; - Thu bài.

2. Thời gian tổ chức xác nhận kiến thức

- Thời gian: 14h00' ngày 18/10/2019
- Địa điểm: Hội trường Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Hà Nội; địa chỉ: Số 143 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội.

3. Giám sát và xử lý vi phạm phòng thi

Giao phòng Quản lý chất lượng và bộ phận Thanh tra thực hiện giám sát và xử lý vi phạm phòng thi.

4. Chấm bài thi

Giao phòng Quản lý chất lượng phân công cán bộ phòng chấm thi theo quy định.

Đề nghị các đồng chí nghiêm túc thực hiện./.

